| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 53/2022/HS- PT
Ngày: 19/5/2022

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Khánh Hồng
*Các thẩm phán*: 1. Ông Nguyễn Ích Yên
2. Ông Nguyễn Mạnh Toàn

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:*** Bà Dương Thị Thu Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2022/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Bùi Quang H** (tên gọi khác: không); sinh năm 1981. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm TH, xã NM, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K và bà Đào Thị G; Có vợ là Hoàng Thị L, có 01 con chung. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 44/2011/HSST ngày 01/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Bùi Quang H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "đánh bạc"; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2021 đến ngày 22/9/2021, hiện tại ngoại (Có mặt).

* Những người bào chữa cho bị cáo (do bị cáo mời): Ông Hoàng Văn T; ông Trần Xuân B; ông Đỗ Thành H1, là các Luật sư thuộc Văn phòng luật sư TH, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; (Luật sư Trần Xuân B có mặt; các Luật sư Hoàng Văn T và Đỗ Thành H1 vắng mặt)

* Ngoài ra còn có các bị cáo Lục Văn T1, Trần Đoàn H2, Văn Trọng C, Cao Văn T2, Lã Văn T3, Đoàn Thanh N, Lê Văn H2, Đỗ Văn H3, Đặng Quốc C1 không kháng cáo và không bị kháng nghị; (đều vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 19/9/2021, tổ công tác Công an huyện Đại Từ đã phát hiện, bắt quả tang tại nhà của Lục Văn T1 thuộc xóm MT, xã NM, huyện Đại từ có 09 đối tượng gồm: Trần Đoàn H2, Văn Trọng C, Cao Văn T2, Lã Văn T3, Đoàn Thanh N, Lê Văn H2, Bùi Quang H; Đỗ Văn H3, Đặng Quốc C1 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh "ba cây" sát phạt nhau bằng tiền. Tại hiện trường thu giữ 52 quân bài tú lơ khơ và 17.890.000đ trên chiếu bạc và 23.470.000đ trên người các đối tượng (qua điều tra xác định là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc). Như vậy, tổng số tiền các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc là 41.360.000đ. Ngoài ra còn thu giữ một số vật chứng có liên quan. Đối với Lục Văn T1 là chủ nhà đã nhận 500.000đ của các đối tượng nêu trên để đồng ý cho các đối tượng đó đánh bạc tại nhà của T1.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS – ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Quang H 10 (mười) tháng tù về tội "Đánh bạc";

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo: Lục Văn T1 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Gá bạc"; Xử phạt Trần Đoàn H2 12 tháng tù cho hưởng án treo; Lã Văn T3 8 tháng tù cho hưởng án treo; các bị cáo Văn Trọng C, Cao Văn T2, Đoàn Thanh N, Lê Văn H2, Đỗ Văn H3, Đặng Quốc C1 mỗi bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo đều về tội:"Đánh bạc"; Bản án cũng quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 27/01/2022 bị cáo Bùi Quang H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm đối với bị cáo Bùi Quang H.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, có ông nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo đã tự nguyện hiến đất làm đường giao thông; vợ bị cáo thường xuyên ốm đau, bố mẹ đã già, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo mức án 10 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo nhất trí lời bào chữa, không tranh luận bổ sung gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 19/9/2021, tại nhà của Lục Văn T1 thuộc xóm MT, xã NM, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Lục Văn T1 đã có hành vi nhận 500.000đ rồi cho các đối tượng Bùi Quang H, Trần Đoàn H2, Văn Trọng C, Cao Văn T2, Lã Văn T3, Đoàn Thanh N, Lê Văn H2, Đỗ Văn H3, Đặng Quốc C1 thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh "ba cây" sát phạt nhau bằng tiền. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Đại Từ đã phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là 52 quân bài tú lơ khơ; 17.890.000đ trên chiếu bạc và 23.470.000đ trên người các đối tượng (qua điều tra xác định là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc). Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 41.360.000đ. Ngoài ra còn thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Bùi Quang H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức án 10 tháng tù là phù hợp. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tài liệu xác nhận ông nội bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, gia đình bị cáo tự nguyện hiến đất làm đường giao thông. Qua xem xét các tài liệu nêu trên, không có văn bản nào quy định đó là tình tiết giảm nhẹ theo Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cần giữ nguyên mức án như cấp sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng bản án sơ thẩm không nhận định và không áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo là có thiếu sót, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Cấp phúc thẩm cần áp dụng thêm các điều luật này đối với bị cáo.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5] Xét lời đề nghị của vị luật sư bào chữa cho bị cáo, như những phân tích và lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét và quyết định theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quang H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 07/2022/HSST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Quang H 10 (mười) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án ( được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/9/2021 đến ngày 22/9/2021).

2/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Bùi Quang H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm sung quỹ nhà nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Đại Từ;
- VKSND huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- Công an huyện Đại Từ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Trần Khánh Hồng**